

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào điều 144; khoản 2 điều 149; điều 150; điều 212; điều 213; Điều 396 và điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 54, điều 55; điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Việc dân sự thụ lý số 127/2022/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà **Nguyễn Vĩnh T**, sinh năm 1983

Nơi ở: P19 phường T, quận T, thành phố Hà Nội

2. Ông **De M. A, Louis, Roland, M**, sinh năm 1983

Địa chỉ tại Pháp: 45 A.L mediterranee, 6..., P, CH Pháp

Nơi ở tại Việt Nam: 23 phố E, phường T, quận Y, thành phố Hồ Chí Minh.

- Người phiên dịch: Bà Lê Thị Quỳnh X - sinh năm 1977

Nơi ở: 26 phố E, Phường D, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Cụ thể:

Về tình cảm: Ông De M. A, Louis, Roland, M và bà Nguyễn Vĩnh T đăng ký kết hôn ngày 05/01/2017 tại Ủy ban nhân dân quận T, thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan

điểm sống và tính cách không hợp. Nay hai người cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng không hòa giải được, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần được chấp nhận.

Về con chung: Ông De M. A, Louis, Roland, M và bà Nguyễn Vĩnh T không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về tài sản chung: Ông De M. A, Louis, Roland, M và bà Nguyễn Vĩnh T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận việc bà Nguyễn Vĩnh T tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí ly hôn với số tiền 300.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông De M. A, Louis, Roland, M và bà Nguyễn Vĩnh T.

- *Về con chung:* Ông De M. A, Louis, Roland, M và bà Nguyễn Vĩnh T không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Ông De M. A, Louis, Roland, M và bà Nguyễn Vĩnh T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Vĩnh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí Tòa án đã nộp theo Biên lai số AA/2021/0000840 ngày 22/6/2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Lam

